

Bản án số: 240/2017/HSPT
Ngày: 13-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lượng.

Các thẩm phán: Bà Võ Thị Thanh Phương;

Ông Trần Nam Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tài – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Quang Minh- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 198/2017/HSPT ngày 11/8/2017 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá C đối với bản án sơ thẩm số 237/2017/HSST ngày 22/6/2017 của Tòa án nhân dân thành phố B.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Bá C, sinh năm 1981 tại Đồng Nai; nơi đăng ký HKTT: Phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: lớp 12/12; con ông Nguyễn Bá Hùng D, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1962; Có vợ tên Nguyễn Mộng Lan H, sinh năm 1981 và có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

(Ngoài ra, trong vụ án còn có đại diện hợp pháp người bị hại ông **Trần Văn O** (sinh năm 1947, địa chỉ: Xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An); bị đơn dân sự Công ty TNHH M do ông **Hồ H**, sinh năm 1955 đại diện theo pháp luật (địa chỉ: Phường X, quận P, thành phố Hồ Chí Minh); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị **Nguyễn Thị Thu T** (sinh năm 1983, địa chỉ: Xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai) và ông **Tô Văn T** (sinh năm 1956, địa chỉ: Xã A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai) nhưng do những người này không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập)

NHẬN THẤY

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố B thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 11/7/2016, Nguyễn Bá C (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô taxi biển số 60A-XXX.XX lưu thông trên đường Võ Thị S, phường T, thành phố B theo hướng ngã tư Hà Huy G đi ngã tư Lạc C. Khi đến phường T, thành phố B, mặt đường trải nhựa bằng phẳng, có vạch sơn phân tuyến liên tục, khu vực đông dân cư, C điều khiển xe ô tô taxi biển số 60A-XXX.XX chuyển hướng sang đường để vào hẻm Tịnh thất T. Lúc này, có xe mô tô biển số 60X8-XXXX do anh Trần Quốc V điều khiển lưu thông trên đường Võ Thị S hướng ngã tư Lạc C đi ngã tư Hà Huy G chở phía sau anh Huỳnh Thanh S, do C điều khiển xe ô tô taxi biển số 60A-XXX.XX chuyển hướng không đảm bảo an toàn nên phần hông bánh sau bên phải xe ô tô taxi biển số 60A-XXX.XX va chạm với phần đầu bánh trước xe mô tô 60X8-XXXX do anh V điều khiển gây tai nạn làm anh V tử vong tại chỗ. S bị thương nhẹ và từ chối giám định.

Vật chứng tạm giữ: Xe ô tô taxi biển số 60A-XXX.XX và xe mô tô biển số 60X8-XXXX.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 12/7/2016 của Công an thành phố B, xác định: Tất cả các kích thước được đo vào lề phải đường Võ Thị S theo hướng ngã tư Lạc C đi ngã tư Hà Huy G.

- (1) là vị trí ô tô taxi biển số 60A-XXX.XX dừng trên đường, đầu xe hướng đi ngã tư Lạc C, trục bánh trước bên trái cách mép đường 00m60, trục bánh sau bên trái cách mép đường là 00m30, trục bánh trước bên trái cách mép đường hẻm T là 03m30 về hướng ngã tư Hà Huy G.

Trục bánh sau bên trái xe cách trụ đèn 76 làm mốc là 05m45 về hướng đi ngã tư Lạc C.

- (2) là vị trí mô tô 60X8-XXXX ngã nghiêng bên trái trên đường đầu xe hướng lề trái, đuôi xe hướng lề phải theo hướng ngã tư Lạc C đi ngã tư Hà Huy G, trục bánh trước cách mép đường 04m80, trục bánh sau cách mép đường là 03m80.

Trục bánh sau xe cách trục bánh sau bên phải xe (1) là 04m95 về hướng đi ngã tư Hà Huy G.

- (3) là vết máu để lại trên đường cách mép đường 04m90 và cách trục bánh trước xe (2) là 01m00 về hướng đi ngã tư Hà Huy G.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 180/TT/2016 ngày 28/7/2016 của Trung tâm pháp y Sở y tế Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của anh Trần Quốc V như sau: Đa chấn thương: Chấn thương ngực gây đứt rốn phổi và nhu mô phổi phải, dập phổi hai bên, chảy máu khoang ngực phải khoảng 2000gr vừa máu loãng và máu cục. Xuất huyết dưới nội tâm mạc vùng cơ nhũ. Gãy xương sườn cung bên số 2, 3, 4, 5, 6 bên phải;

Chấn thương bụng gây vỡ gan phải, xuất huyết ổ bụng.

Nồng độ cồn: Dưới ngưỡng phát hiện Ethanol ngoại sinh trong máu.

* Tại bản kết luận giám định số 282/KLGD-PC54 (Đ3) ngày 26/7/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Cụm dấu vết trượt xước, dính sơn màu đỏ mặt ngoài cửa sau bên phải của xe làm vỡ kính chắn gió và thụng mốp nhẹ cửa tại đây của xe ô tô biển số

60A-XXX.XX hình thành do quá trình va chạm với cụm đèn trước và yếm chắn gió bên phải của xe mô tô biển số 60X8-XXXX.

- Hệ thống dấu vết thung móp biến dạng ốp mâm bánh sau bên phải, trượt xước mài mòn cao su mặt ngoài của bánh, rách vỏ, mất hơi cùng dấu vết trượt xước, dính cao su màu nâu đen tại góc mặt ngoài cửa sau bên phải của xe (vị trí sát bánh sau) của xe ô tô biển số 60A-XXX.XX hình thành do quá trình va chạm với bánh trước và gác chân trước bên phải của xe mô tô biển số 60X8-XXXX.

Vật chứng tạm giữ: Xe ô tô taxi biển số 60A-XXX.XX và xe mô tô biển số 60X8-XXXX.

Tại bản án số 237/2017/HSST ngày 22/6/2017 Tòa án nhân dân thành phố B đã quyết định áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá C 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về bồi thường dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 28/6/2017, bị cáo Nguyễn Bá C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, vì bị hại chạy quá nhanh không làm chủ tốc độ, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính, có 02 con còn nhỏ và cha mẹ già yếu.

Quan điểm Đại diện Viện kiểm sát: Bị cáo Nguyễn Bá C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo C 08 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự là thỏa đáng. Các tình tiết giảm nhẹ bị cáo trình bày đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét. Do đó, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá C, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo;

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Bá C đã khai nhận do bị cáo điều khiển xe ô tô taxi biển số 60A- XXX.XX chuyển hướng quá sớm, lưu thông ngược chiều khi chưa đến đoạn đường giao nhau giữa đường hẻm Tịnh Thất T với đường Võ Thị S để rẽ vào đường hẻm là không đảm bảo an toàn nên đã va chạm với xe mô tô biển số 60X8-XXXX do anh Trần Quốc V điều khiển gây tai nạn, hậu quả làm anh V tử vong.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự là có cơ sở pháp luật.

Bị cáo đã vi phạm Điều 15 Luật giao thông đường bộ (“...1. Khi muốn chuyển hướng, người điều khiển phương tiện phải giảm tốc độ và có tín hiệu báo hướng rẽ; 2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi

ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác; 3. Trong khu dân cư, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng chỉ được quay đầu xe ở nơi đường giao nhau và nơi có biển báo cho phép quay đầu xe; 4. Không được quay đầu xe ở phần đường dành cho người đi bộ qua đường, trên cầu, đầu cầu, gầm cầu vượt, ngầm, trong hầm đường bộ, đường cao tốc, tại nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt, đường hẹp, đường dốc, đoạn đường cong tầm nhìn bị che khuất.”), hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho những người lưu thông trên đường và gây ra tai nạn hậu quả làm 01 người chết, gây đau thương, mất mát cho gia đình người bị hại. Do đó, cần có mức án tương xứng với hành vi bị cáo gây ra nhằm giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

Khi xét xử sơ thẩm Tòa án nhân dân thành phố B đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, đã bồi thường cho gia đình người bị hại, gia đình có hoàn cảnh khó khăn để xử phạt bị cáo 08 tháng tù là phù hợp, không nặng như đơn kháng cáo bị cáo nêu.

Tại phiên tòa phúc thẩm và đơn kháng cáo của bị cáo trình bày phía người bị hại cũng có lỗi, chạy quá tốc độ và say xỉn nên xảy ra tai nạn giao thông là không có căn cứ chấp nhận. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới theo quy định tại Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao v/v “*Hướng dẫn áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự về án treo*”. Do đó, kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá C là không có cơ sở chấp nhận.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

Riêng phần án phí sơ thẩm, cấp sơ thẩm đã áp dụng Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao để tính án phí là không chính xác, cần chỉnh sửa lại là áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội mới đúng quy định, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm về nghiệp vụ chuyên môn.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 BLTTHS;

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá C, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 237/2017/HSST ngày 22/6/2017 Tòa án nhân dân thành phố B.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Bá C 08 (tám) tháng tù** về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

- Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh – VKS TP.B (2);
- Bị cáo (1);
- Công an TP.B (1);
- Tòa án nhân dân TP.B (2);
- Chi cục THA TP.B (1);
- PV 27 (1);
- Lưu VP – Lưu THS- Hồ Sơ (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thành Lượng